TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2018/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2018/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Cẩm T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Kiều H; sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Cẩm T và anh Nguyễn Kiều H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các bên đương sự thừa nhận có 01 con chung Nguyễn Phan Ngọc A, sinh ngày 03/7/2015 và tự nguyện thỏa thuận giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T cam đoan đủ khả năng nuôi con trưởng thành và không yêu cầu anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nên anh H không phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án; các đương sự thoả thuận để chị Phan Thị Cẩm T chịu nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng chị được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017-0002813 ngày 21/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Trả lại cho chị Phan Thị Cẩm T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện B, QB;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Trần Trung Thành